TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN PL** **TỈNH BẠC LIÊU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 81/2019/HNGĐ-ST
Ngày: 28/11/2019
V/v tranh chấp ly hôn và nuôi con

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PL, TỈNH BẠC LIÊU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông **Trần Quang Khang**
Các Hội thẩm nhân dân:
Ông **Đặng Thành Lực.**
Bà **Võ Tuyết Kha**.

- *Thư ký phiên tòa:* Ông **Danh Văn An** – Cán bộ Tòa án nhân dân huyện PL, tỉnh Bạc Liêu.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện PL, tỉnh Bạc Liêu tham gia phiên tòa:* Bà **Đoàn Vũ Loan** – Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 11 năm 2019, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện PL xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 238/2019/TLST-HNGĐ ngày 05 tháng 9 năm 2019 về việc tranh chấp ly hôn và nuôi con theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 269/2019/QĐXXST-HNGĐ ngày 24 tháng 10 năm 2019 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị **Nguyễn Diễm Tr**, sinh năm 1991;

Địa chỉ: ấp 5, xã HT, huyện NC, tỉnh Cà Mau.

Bị đơn: Anh **Đặng Quốc Th**, sinh năm 1983;

Địa chỉ: ấp 8A, xã PTTA, huyện PL, tỉnh Bạc Liêu.

(chị Tr có đơn xin xét xử vắng mặt, anh Th vắng mặt không có lý do).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, lời khai có trong hồ sơ vụ án nguyên đơn chị Nguyễn Diễm Tr trình bày: Chị và anh Đặng Quốc Th kết hôn năm 2010, hôn nhân trên tinh thần tự nguyện và có đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật, được Ủy ban nhân dân xã Hiệp Tùng, huyện Năm Căn, tỉnh Cà Mau cấp giấy chứng nhận kết hôn ngày 13/6/2011. Quá trình sống chung anh Th tham gia tệ nạn xã hội, không chăm lo cho đời sống gia đình, chị đã nhiều lần khuyên ngăn nhưng anh Th không thay đổi. Do đó, chị đã ly thân với anh Đặng Quốc Th cách nay hơn 01 năm. Hiện nay, nhận thấy đời sống hôn nhân giữa chị và anh Đặng Quốc Th không thể kéo dài nên chị yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Đặng Quốc Th.

Quá trình sống chung chị và anh Đặng Quốc Th có 01 người con chung tên Đặng Ngọc Dương, sinh ngày 02/10/2011, không có con riêng, không nuôi con nuôi. Hiện cháu Dương đang sống chung với chị, khi ly hôn chị yêu cầu được tiếp

tục nuôi cháu Đặng Ngọc Dương, do chị đủ khả năng nuôi dưỡng cháu Đặng Ngọc Dương nên không yêu cầu anh Th cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Chị và anh Đặng Quốc Th, không có tài sản chung, không nợ ai nên khi ly hôn chị không yêu cầu Tòa án giải quyết về tài sản chung.

Bị đơn anh Đặng Quốc Th có ý kiến đối với yêu cầu của chị Tr như sau:

Anh Đặng Quốc Th xác định hôn nhân giữa anh và chị Nguyễn Diễm Tr là tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Hiệp Tùng, huyện Năm Căn, tỉnh Cà Mau như chị Tr trình bày là đúng. Nguyên nhân chị Tr ly thân với anh là do chị Tr nghi ngờ anh có người phụ nữ khác bên ngoài. Hiện nay, anh còn thương vợ nên không đồng ý ly hôn theo yêu cầu của chị Tr. Về con chung, anh và chị Nguyễn Diễm Tr có một người con chung tên Đặng Ngọc Dương, sinh ngày 02/10/2011. Nếu Tòa án giải quyết cho chị Tr được ly hôn với anh thì anh đồng ý để chị Tr tiếp tục nuôi con chung, đồng ý cấp dưỡng nuôi con nếu chị Tr có yêu cầu. Về tài sản anh và chị Tr sẽ tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện PL phát biểu ý kiến:

- Về thủ tục tố tụng: Việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán và Hội đồng xét xử đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự; Đối với nguyên đơn đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ tố tụng. Bị đơn đã được Tòa án triệu tập tham gia phiên tòa nhưng vắng mặt không có lý do là đã vi phạm khoản 15, 16 Điều 70 Bộ luật tố tụng dân sự.

- Về nội dung vụ án:

Về quan hệ hôn nhân: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình, cho chị Nguyễn Diễm Tr ly hôn với anh Đặng Quốc Th.

Về quan hệ con chung: Áp dụng Điều 81; 82 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 giao cháu Đặng Ngọc Dương, sinh ngày 02/10/2011 cho chị Nguyễn Diễm Tr được tiếp tục nuôi dưỡng. Anh Đặng Quốc Th có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Về quan hệ tài sản: Do chị Tr, anh Th không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không đề xuất hướng giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát, Hội đồng xét xử nhận định:

[2] Về thẩm quyền và thủ tục tố tụng: Chị Nguyễn Diễm Tr khởi kiện yêu cầu ly hôn với anh Đặng Quốc Th và yêu cầu giải quyết về nuôi con chung, đây là tranh chấp ly hôn và nuôi con theo quy định tại khoản 1 Điều 28 Bộ luật tố tụng dân sự nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án. Anh Th có hộ khẩu thường trú tại huyện PL nên căn cứ vào các Điều 35, Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự Tòa án nhân dân huyện PL thụ lý, giải quyết là đúng thẩm quyền. Chị Nguyễn Diễm Tr có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt, anh Đặng Quốc Th đã được Tòa án triệu tập tham gia phiên tòa đến lần thứ hai nhưng vắng mặt không có lý do. Do đó, việc xét xử vắng mặt chị Tr, anh Th là phù hợp với quy định tại Điều 227, 228 Bộ luật tố tụng dân sự.

[3] Về quan hệ hôn nhân: Hôn nhân giữa chị Nguyễn Diễm Tr và anh Đặng Quốc Th là tự nguyện và có đăng ký kết hôn theo quy định, được ủy ban nhân dân xã Hiệp Tùng, huyện Năm Căn, tỉnh Cà Mau cấp giấy chứng nhận kết hôn ngày 13/6/2011. Do đó, hôn nhân giữa chị Tr và anh Th là hợp pháp, được pháp luật công nhận và bảo vệ. Tuy nhiên, hiện nay chị Nguyễn Diễm Tr xác định chị và anh Đặng Quốc Th bất đồng quan điểm trong cuộc sống nên không thể kéo dài đời sống hôn nhân. Anh Th không đồng ý ly hôn theo yêu cầu của chị Tr nhưng anh cũng không có thiện chí, mong nuốn được hàn gắn lại đời sống hôn nhân với chị Tr. Điều đó, được thể hiện qua việc dù đã được Tòa án triệu tập tham gia phiên hòa giải, xét xử nhiều lần nhưng anh Đặng Quốc Th đã vắng mặt không có ly do. Từ đó, cho thấy đời sống hôn nhân giữa chị Nguyễn Diễm Tr và anh Đặng Quốc Th đã lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài. Vì vậy, Hội đồng xét xử căn cứ Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình, chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Diễm Tr về việc yêu cầu ly hôn với anh Đặng Quốc Th.

[4] Về con chung: Khi ly hôn chị Nguyễn Diễm Tr yêu cầu được tiếp tục nuôi con chung tên Đặng Ngọc Dương, sinh ngày 02/10/2011. Xét thấy, theo biên bản lấy ý kiến ngày 20/9/2019 (BL 26) cháu Đặng Ngọc Dương có nguyện vọng được tiếp tục sống chung với chị Nguyễn Diễm Tr. Trong khi anh Đặng Quốc Th không tranh chấp quyền được trực tiếp nuôi con chung với chị Nguyễn Diễm Tr, đồng ý để chị Tr được tiếp tục nuôi cháu Dương. Do đó, cần tiếp tục giao cháu Đặng Ngọc Dương, sinh ngày 02/10/2011 cho chị Nguyễn Diễm Tr được tiếp tục trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Anh Đặng Quốc Th có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

[5] Về cấp dưỡng: Chị Nguyễn Diễm Tr xác định chị có đủ khả năng để tự chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Đặng Ngọc Dương, không yêu cầu anh Th cấp dưỡng nuôi con. Do đó, hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[6] Về quan hệ tài sản: Chị Nguyễn Diễm Tr và anh Đặng Quốc Th, không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét, giải quyết.

[7] Từ những nhận định trên, xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ chấp nhận.

[8] Về án phí: Chị Nguyễn Diễm Tr phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 28, 35, 39, 147, 227, 228, 271, 273 của Bộ luật tố tụng dân sự 2015;

Căn cứ vào các Điều 56, 81, 82 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

1. *Về quan hệ hôn nhân*: Chị Nguyễn Diễm Tr được ly hôn với anh Đặng Quốc Th.

2. *Về con chung*: Giao cháu Đặng Ngọc Dương, sinh ngày 02/10/2011 cho chị Nguyễn Diễm Tr được tiếp tục trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục. Anh Đặng Quốc Th có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

3. *Về quan hệ tài sản*: Chị Nguyễn Diễm Tr và anh Đặng Quốc Th, không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét giải quyết.

4. *Về án phí:* Chị Nguyễn Diễm Tr phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 300.000 đồng. Chị Tr đã dự nộp số tiền tạm ứng án phí là 300.000 đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0004351 ngày 04/9/2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện PL được chuyển thu án phí.

5. Chị Nguyễn Diễm Tr, anh Đặng Quốc Th vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Trần Quang Khang

Nơi nhận:
-TAND tỉnh Bạc Liêu;
- Chi cục THADS huyện Phước Long;
- VKSND huyện Phước Long;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.